

Số: 37/2019/QĐST – HNGĐ.

BĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ, TỈNH BP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Dũng.

2. Ông Nguyễn Quang Liêu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 481/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Đào Thị H; Sinh năm 1995.

HKTT: Thôn 5, xã ĐL, huyện BĐ, tỉnh BP.

2. *Bị đơn*: Anh Trương Quốc T; Sinh năm 1991.

HKTT: Thôn 5, xã ĐL, huyện BĐ, tỉnh BP.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đào Thị H; Sinh năm 1995.

HKTT: Thôn 5, xã ĐL, huyện BĐ, tỉnh BP.

- *Bị đơn*: Anh Trương Quốc T; Sinh năm 1991.

HKTT: Thôn 5, xã ĐL, huyện BĐ, tỉnh BP.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Quốc T đồng ý thuận tình ly hôn với chị Đào Thị H.

b) Về con chung: Anh Trương Quốc T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Trương Quốc Minh H1, sinh ngày 18/4/2016 và Trương Quốc Gia H2, sinh ngày 12/11/2012; Không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c) Về án phí: Chị Đào Thị H nhận nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0022496 ngày 07/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BD, tỉnh BP.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND Huyện BD;
- CCTHADS Huyện BD;
- UBND xã DL;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Huệ

